

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LĨNH VỰC BIỂN VÀ HẢI ĐẢO THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

(Ban hành kèm theo Quyết định số/QĐ-UBND ngày ... tháng ... năm 2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu)

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

STT	Mã thủ tục	Tên thủ tục hành chính cũ	Tên thủ tục hành chính mới	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
Lĩnh vực biển và hải đảo									
1	1.009482	Công nhận khu vực biển cấp huyện	Công nhận khu vực biển cấp huyện	1. Thời gian tiếp nhận và giao trả kết quả: Sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30 và chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00 vào các ngày làm việc trong tuần. 2. Thời hạn giải quyết: * Tối đa 48 (Bốn mươi tám) ngày làm việc (theo công bố trên Cổng dịch vụ công quốc gia đối với trường hợp	Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp huyện	Hồ sơ được nộp theo một trong các phương thức sau đây: - Nộp trực tiếp; - Nộp qua Dịch vụ bưu chính công ích; - Qua hệ thống đăng ký trực tuyến theo địa chỉ: dichvucong	Không quy định	- Nghị định số 11/2021/NĐ-CP ngày 10 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ quy định việc giao các khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên biển. - Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy	Các nội dung còn lại của thủ tục hành chính này thực hiện theo Quyết định số 4193/QĐ-BTNMT ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố các thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực biển và hải đảo thuộc phạm vi chức năng

STT	Mã thủ tục	Tên thủ tục hành chính cũ	Tên thủ tục hành chính mới	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
				<p>bao gồm cả thời gian lấy ý kiến của các cơ quan có liên quan và tổ chức kiểm tra thực địa).</p> <p>* Tối đa 23 (Hai mươi ba) ngày làm việc (đối với trường hợp không tính thời gian lấy ý kiến của các cơ quan có liên quan và tổ chức kiểm tra thực địa).</p> <p>Trong đó:</p> <p>- <i>Thời hạn kiểm tra hồ sơ:</i> Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ kiểm tra hồ sơ. Sau khi nhận</p>		.baria-vungtau.gov.vn. (Dịch vụ công trực tuyến một phần)		sản.	quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

STT	Mã thủ tục	Tên thủ tục hành chính cũ	Tên thủ tục hành chính mới	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
				<p>được đầy đủ hồ sơ theo quy định, cơ quan tiếp nhận hồ sơ chuyển hồ sơ cho cơ quan thẩm định hồ sơ.</p> <p>- <i>Thời hạn tiến hành thẩm định:</i> Không quá 10 ngày làm việc kể từ nhận được đầy đủ hồ sơ theo quy định, Phòng Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm thẩm định xong hồ sơ; trường hợp cần thiết trình Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định thành lập Hội đồng thẩm định hồ sơ, gửi văn bản lấy ý kiến của các cơ quan</p>					

STT	Mã thủ tục	Tên thủ tục hành chính cũ	Tên thủ tục hành chính mới	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
				<p>có liên quan; tổ chức kiểm tra thực địa (thời gian kiểm tra thực địa không quá 10 ngày làm việc). Trong thời hạn không quá 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản lấy ý kiến, cơ quan được lấy ý kiến có trách nhiệm phải trả lời bằng văn bản. Thời gian lấy ý kiến và tổ chức kiểm tra thực địa không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ.</p> <p>- Thời hạn trình, giải quyết hồ sơ:</p> <p>+ Thời hạn trình hồ sơ: Không quá</p>					

STT	Mã thủ tục	Tên thủ tục hành chính cũ	Tên thủ tục hành chính mới	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
				<p>ba (03) ngày làm việc, kể từ ngày hoàn thành việc thẩm định.</p> <p>+ Thời hạn xem xét, giải quyết hồ sơ: Không quá năm (05) ngày làm việc, kể từ ngày Phòng Tài nguyên và Môi trường trình hồ sơ.</p> <p>- Thời hạn thông báo và trả kết quả hồ sơ: Thời hạn thông báo và trả kết quả hồ sơ: Không quá hai (02) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được kết quả giải quyết hồ sơ từ Ủy ban nhân dân cấp</p>					

STT	Mã thủ tục	Tên thủ tục hành chính cũ	Tên thủ tục hành chính mới	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
				huyện công nhận khu vực biển bằng Quyết định giao khu vực biển.					
2	1.009483	Giao khu vực biển cấp huyện	Giao khu vực biển cấp huyện	<p>1. Thời gian tiếp nhận và giao trả kết quả:</p> <p>Sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30 và chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00 vào các ngày làm việc trong tuần.</p> <p>2. Thời hạn giải quyết:</p> <p>* Tối đa 83 (Tám mươi ba) ngày làm việc (theo công bố trên Cổng dịch vụ công quốc gia đối với trường hợp bao gồm cả thời</p>	Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp huyện	Hồ sơ được nộp theo một trong các phương thức sau đây: <ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tiếp; - Nộp qua Dịch vụ bưu chính công ích; - Qua hệ thống đăng ký trực tuyến theo địa chỉ: dichvucong.baria-vung 	Không quy định	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 11/2021/NĐ-CP ngày 10 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ quy định việc giao các khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên biển. - Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản. 	Các nội dung còn lại của thủ tục hành chính này thực hiện theo Quyết định số 4193/QĐ-BTNMT ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố các thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực biển và hải đảo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước

STT	Mã thủ tục	Tên thủ tục hành chính cũ	Tên thủ tục hành chính mới	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú	
				<p>gian lấy ý kiến của các cơ quan có liên quan và tổ chức kiểm tra thực địa).</p> <p>* Tối đa 43 (Bốn mươi ba) ngày làm việc (đối với trường hợp không tính thời gian lấy ý kiến của các cơ quan có liên quan và tổ chức kiểm tra thực địa).</p> <p>Trong đó:</p> <p>- <i>Thời hạn kiểm tra hồ sơ:</i> Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ kiểm tra hồ sơ. Sau khi nhận được đầy đủ hồ</p>		<p>tau.gov.vn.</p> <p>(Dịch vụ công trực tuyến một phần)</p>				<p>của Bộ Tài nguyên và Môi trường.</p>

STT	Mã thủ tục	Tên thủ tục hành chính cũ	Tên thủ tục hành chính mới	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
				<p>sơ theo quy định, cơ quan tiếp nhận hồ sơ chuyên hồ sơ cho cơ quan thẩm định hồ sơ. Trường hợp cần thiết cơ quan thẩm định hồ sơ gửi văn bản lấy ý kiến của các cơ quan có liên quan; trong thời hạn không quá 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản lấy ý kiến, cơ quan được lấy ý kiến có trách nhiệm phải trả lời bằng văn bản. Thời gian lấy ý kiến và kiểm tra thực địa không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ.</p>					

STT	Mã thủ tục	Tên thủ tục hành chính cũ	Tên thủ tục hành chính mới	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
				<p>- Thời hạn tiến hành thẩm định: Không quá 30 ngày làm việc kể từ nhận được đầy đủ hồ sơ theo đúng quy định, Phòng Tài nguyên và Môi trường thẩm định xong hồ sơ; trường hợp cần thiết trình Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định thành lập Hội đồng thẩm định hồ sơ; gửi văn bản lấy ý kiến của các cơ quan có liên quan; tổ chức kiểm tra thực địa (thời gian kiểm tra thực địa không quá 10 ngày làm</p>					

STT	Mã thủ tục	Tên thủ tục hành chính cũ	Tên thủ tục hành chính mới	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
				<p>việc). Trong thời hạn không quá 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản lấy ý kiến, cơ quan được lấy ý kiến phải có trách nhiệm trả lời bằng văn bản. Thời gian lấy ý kiến và tổ chức kiểm tra thực địa không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ.</p> <p>- Thời hạn trình, giải quyết hồ sơ:</p> <p>+ Thời hạn trình hồ sơ: Không quá ba (03) ngày làm việc, kể từ ngày hoàn thành việc thẩm định.</p> <p>+ Thời hạn xem</p>					

STT	Mã thủ tục	Tên thủ tục hành chính cũ	Tên thủ tục hành chính mới	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
				<p>xét, giải quyết hồ sơ: Không quá năm (05) ngày làm việc, kể từ ngày Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện trình hồ sơ.</p> <p>- Thời hạn thông báo và trả kết quả hồ sơ: Không quá hai (02) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được kết quả giải quyết hồ sơ giao khu vực biên từ Ủy ban nhân dân cấp huyện.</p>					
3	1.009484	Gia hạn thời hạn giao khu	Gia hạn thời hạn giao khu	1. Thời gian tiếp nhận và giao trả kết quả:	Tại Bộ phận tiếp nhận và	Hồ sơ được nộp theo một trong	Không quy định	- Nghị định số 11/2021/NĐ-CP ngày 10 tháng 02	Các nội dung còn lại của thủ tục hành chính này

STT	Mã thủ tục	Tên thủ tục hành chính cũ	Tên thủ tục hành chính mới	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		vực biển cấp huyện	vực biển cấp huyện	Sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30 và chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00 vào các ngày làm việc trong tuần. 2. Thời hạn giải quyết: * Tối đa 68 (Sáu mươi tám) ngày làm việc (theo công bố trên Cổng dịch vụ công quốc gia đối với trường hợp bao gồm cả thời gian lấy ý kiến của các cơ quan có liên quan và tổ chức kiểm tra thực địa). * Tối đa 43 (Bốn mươi ba) ngày làm việc (đối với trường hợp không	trả kết quả thuộc UBND cấp huyện	các phương thức sau đây: - Nộp trực tiếp; - Nộp qua Dịch vụ bưu chính công ích; - Qua hệ thống đăng ký trực tuyến theo địa chỉ: dichvucong.baria-vungtau.gov.vn. (Dịch vụ công trực tuyến một phần)		năm 2021 của Chính phủ quy định việc giao các khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên biển. - Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản.	thực hiện theo Quyết định số 4193/QĐ-BTNMT ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố các thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực biển và hải đảo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

STT	Mã thủ tục	Tên thủ tục hành chính cũ	Tên thủ tục hành chính mới	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
				<p>tính thời gian lấy ý kiến của các cơ quan có liên quan và tổ chức kiểm tra thực địa).</p> <p>Trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Thời hạn kiểm tra hồ sơ:</i> Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ kiểm tra hồ sơ. Sau khi nhận được đầy đủ hồ sơ theo quy định, cơ quan tiếp nhận hồ sơ chuyển hồ sơ cho cơ quan thẩm định hồ sơ. - <i>Thời hạn tiến hành thẩm định:</i> <p>Trong thời hạn không quá 30</p>					

STT	Mã thủ tục	Tên thủ tục hành chính cũ	Tên thủ tục hành chính mới	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
				<p>ngày làm việc kể từ nhận được đầy đủ hồ sơ theo đúng quy định, Phòng Tài nguyên và Môi trường thẩm định xong hồ sơ; trường hợp cần thiết trình Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định thành lập Hội đồng thẩm định hồ sơ; gửi văn bản lấy ý kiến của các cơ quan có liên quan; tổ chức kiểm tra thực địa (thời gian kiểm tra thực địa không quá 10 ngày làm việc). Trong thời hạn không quá 15 ngày làm việc kể</p>					

STT	Mã thủ tục	Tên thủ tục hành chính cũ	Tên thủ tục hành chính mới	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
				<p>từ ngày nhận được văn bản lấy ý kiến, cơ quan được lấy ý kiến phải có trách nhiệm trả lời bằng văn bản. Thời gian lấy ý kiến và tổ chức kiểm tra thực địa không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ.</p> <p>- Thời hạn trình, giải quyết hồ sơ:</p> <p>+ Thời hạn trình hồ sơ: Không quá ba (03) ngày làm việc, kể từ ngày hoàn thành việc thẩm định.</p> <p>+ Thời hạn xem xét, giải quyết hồ sơ: Không quá năm (05) ngày</p>					

STT	Mã thủ tục	Tên thủ tục hành chính cũ	Tên thủ tục hành chính mới	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
				<p>làm việc, kể từ ngày Phòng Tài nguyên và Môi trường trình hồ sơ.</p> <p>- Thời hạn thông báo và trả kết quả hồ sơ: Không quá hai (02) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được kết quả giải quyết hồ sơ từ cơ quan quản lý nhà nước hoặc cấp có thẩm quyền giao khu vực biển.</p>					
4	1.009485	Trả lại khu vực biển cấp huyện	Trả lại khu vực biển cấp huyện	<p>1. Thời gian tiếp nhận và giao trả kết quả:</p> <p>Sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30 và chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00</p>	Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp huyện	Hồ sơ được nộp theo một trong các phương thức sau đây: - Nộp trực	Không quy định	- Nghị định số 11/2021/NĐ-CP ngày 10 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ quy định việc giao các khu vực biển nhất	Các nội dung còn lại của thủ tục hành chính này thực hiện theo Quyết định số 4193/QĐ-BTNMT ngày 29

STT	Mã thủ tục	Tên thủ tục hành chính cũ	Tên thủ tục hành chính mới	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
				<p>vào các ngày làm việc trong tuần.</p> <p>2. Thời hạn giải quyết:</p> <p>* Tối đa 58 (Năm mươi tám) ngày làm việc (theo công bố trên Cổng dịch vụ công quốc gia đối với trường hợp bao gồm cả thời gian lấy ý kiến của các cơ quan có liên quan và tổ chức kiểm tra thực địa).</p> <p>* Tối đa 33 (Ba mươi ba) ngày làm việc (đối với trường hợp không tính thời gian lấy ý kiến của các cơ quan có liên quan và tổ chức kiểm</p>		<p>tiếp;</p> <p>- Nộp qua Dịch vụ bưu chính công ích;</p> <p>- Qua hệ thống đăng ký trực tuyến theo địa chỉ: dichvucong.baria-vungtau.gov.vn.</p> <p>(Dịch vụ công trực tuyến một phần)</p>		<p>định cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên biển.</p> <p>- Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản.</p>	<p>tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố các thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực biển và hải đảo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường.</p>

STT	Mã thủ tục	Tên thủ tục hành chính cũ	Tên thủ tục hành chính mới	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
				<p>tra thực địa).</p> <p>Trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Thời hạn kiểm tra hồ sơ:</i> Không quá ba (03) ngày làm việc, cơ quan tiếp nhận có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ. Sau khi nhận được đầy đủ hồ sơ theo quy định, cơ quan tiếp nhận hồ sơ chuyển hồ sơ cho cơ quan thẩm định hồ sơ. - <i>Thời hạn tiến hành thẩm định:</i> <p>Trong thời hạn không quá 20 ngày làm việc đối với đề nghị trả lại một phần khu vực biển hoặc trong thời hạn</p>					

STT	Mã thủ tục	Tên thủ tục hành chính cũ	Tên thủ tục hành chính mới	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
				không quá 15 ngày làm việc đối với đề nghị trả lại toàn bộ khu vực biển, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ, Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện có trách nhiệm thẩm định xong hồ sơ; trường hợp cần thiết trình Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định thành lập Hội đồng thẩm định hồ sơ, gửi văn bản lấy ý kiến của các cơ quan có liên quan; tổ chức kiểm tra thực địa (thời gian kiểm tra thực địa không quá 10 ngày làm					

STT	Mã thủ tục	Tên thủ tục hành chính cũ	Tên thủ tục hành chính mới	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
				<p>việc). Trong thời hạn không quá 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản lấy ý kiến, cơ quan được lấy ý kiến phải có trách nhiệm trả lời bằng văn bản. Thời gian lấy ý kiến và tổ chức kiểm tra thực địa không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ.</p> <p>- Thời hạn trình, giải quyết hồ sơ:</p> <p>+ Thời hạn trình hồ sơ: Không quá ba (03) ngày làm việc, kể từ ngày hoàn thành việc thẩm định.</p> <p>+ Thời hạn xem</p>					

STT	Mã thủ tục	Tên thủ tục hành chính cũ	Tên thủ tục hành chính mới	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
				<p>xét, giải quyết hồ sơ: Không quá năm (05) ngày làm việc, kể từ ngày Phòng Tài nguyên và Môi trường trình hồ sơ.</p> <p>- Thời hạn thông báo và trả kết quả hồ sơ: không quá hai (02) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được kết quả giải quyết hồ sơ từ cơ quan quản lý nhà nước hoặc cấp có thẩm quyền giao khu vực biển.</p>					
5	1.009486	Sửa đổi, bổ sung Quyết định giao khu vực	Sửa đổi, bổ sung Quyết định giao khu vực	<p>1. Thời gian tiếp nhận và giao trả kết quả:</p> <p>Sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30 và</p>	Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc	Hồ sơ được nộp theo một trong các phương thức sau	Không quy định	- Nghị định số 11/2021/NĐ-CP ngày 10 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ quy	Các nội dung còn lại của thủ tục hành chính này thực hiện theo Quyết định số

STT	Mã thủ tục	Tên thủ tục hành chính cũ	Tên thủ tục hành chính mới	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		biển cấp huyện	biển cấp huyện	<p>chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00 vào các ngày làm việc trong tuần.</p> <p>2. Thời hạn giải quyết:</p> <p>* Tối đa 68 (Sáu mươi tám) ngày làm việc (theo công bố trên Cổng dịch vụ công quốc gia đối với trường hợp bao gồm cả thời gian lấy ý kiến của các cơ quan có liên quan và tổ chức kiểm tra thực địa).</p> <p>* Tối đa 43 (Bốn mươi ba) ngày làm việc (đối với trường hợp không tính thời gian lấy ý kiến của các cơ</p>	UBND cấp huyện	<p>đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tiếp; - Nộp qua Dịch vụ bưu chính công ích; - Qua hệ thống đăng ký trực tuyến theo địa chỉ: dichvucong.baria-vungtau.gov.vn. <p>(Dịch vụ công trực tuyến một phần)</p>		<p>định việc giao các khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên biển.</p> <p>- Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản.</p>	4193/QĐ-BTNMT ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố các thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực biển và hải đảo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

STT	Mã thủ tục	Tên thủ tục hành chính cũ	Tên thủ tục hành chính mới	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
				<p>quan có liên quan và tổ chức kiểm tra thực địa).</p> <p>Trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Thời hạn kiểm tra hồ sơ:</i> Không quá ba (03) ngày làm việc, cơ quan tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ. Sau khi nhận được đầy đủ hồ sơ theo quy định, cơ quan tiếp nhận hồ sơ chuyển hồ sơ cho cơ quan thẩm định hồ sơ. - <i>Thời hạn tiến hành thẩm định:</i> Không quá 30 ngày làm việc kể từ nhận được đầy đủ hồ sơ theo đúng quy định. 					

STT	Mã thủ tục	Tên thủ tục hành chính cũ	Tên thủ tục hành chính mới	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
				<p>Trường hợp cần thiết, lấy ý kiến của các cơ quan có liên quan, tổ chức kiểm tra thực địa và quyết định thành lập Hội đồng thẩm định hồ sơ. Thời gian kiểm tra thực địa không quá 10 ngày làm việc. Trong thời hạn không quá 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản lấy ý kiến, cơ quan được lấy ý kiến có trách nhiệm phải trả lời bằng văn bản về các vấn đề liên quan. Thời gian lấy ý kiến và tổ chức kiểm tra thực địa</p>					

STT	Mã thủ tục	Tên thủ tục hành chính cũ	Tên thủ tục hành chính mới	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
				<p>không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ.</p> <p>- Thời hạn trình, giải quyết hồ sơ:</p> <p>+ Thời hạn trình hồ sơ: Không quá ba (03) ngày làm việc, kể từ ngày hoàn thành việc thẩm định.</p> <p>+ Thời hạn xem xét, giải quyết hồ sơ: Không quá năm (05) ngày làm việc, kể từ ngày Phòng Tài nguyên và Môi trường trình hồ sơ.</p> <p>- Thời hạn thông báo và trả kết quả hồ sơ: không quá hai (02) ngày làm việc, kể từ</p>					

STT	Mã thủ tục	Tên thủ tục hành chính cũ	Tên thủ tục hành chính mới	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
				ngày nhận được kết quả giải quyết hồ sơ từ cơ quan quản lý nhà nước hoặc cấp có thẩm quyền giao khu vực biên.					